

Số: /BC-TANDTC

(dự thảo 2)

Hà Nội, ngày tháng năm 2022

BÁO CÁO
ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CỦA CHÍNH SÁCH
TRONG DỰ ÁN PHÁP LỆNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG MỘT SỐ ĐIỀU
CỦA PHÁP LỆNH SỐ 09/2014/PL-UBTVQH13 VỀ TRÌNH TỰ, THỦ
TỤC XEM XÉT, QUYẾT ĐỊNH ÁP DỤNG CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ
HÀNH CHÍNH TẠI TÒA ÁN NHÂN DÂN

Kính trình: Ủy ban Thường vụ Quốc hội

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Tòa án nhân dân tối cao báo cáo đánh giá tác động của chính sách trong dự án Pháp lệnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân như sau:

I. XÁC ĐỊNH VẤN ĐỀ BẮT CẬP TỔNG QUAN

1. Bối cảnh xây dựng chính sách

Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội được ban hành căn cứ vào Luật xử lý vi phạm hành chính số 15/2012/QH13. Qua hơn 08 năm triển khai thi hành, Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 đã tạo được cơ sở pháp lý rõ ràng, cụ thể cho việc xem xét, áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân, qua đó nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác này. Tuy nhiên, qua tổng kết thực tiễn thi hành thấy rằng Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 đã bộc lộ một số hạn chế, bất cập về thời hạn, thủ tục nhận, thụ lý, giải quyết hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính...

Bên cạnh đó, Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 đã được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 67/2020/QH14 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2020 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV, kỳ họp thứ 10 thông qua ngày 13 tháng 11 năm 2020 (sau đây viết gọn là Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2020). Luật sửa đổi, bổ sung Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2020 đã sửa đổi, bổ sung một số quy định về áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

Với lý do trên thì việc ban hành Pháp lệnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân là cần thiết.

2. Mục tiêu xây dựng chính sách

Việc xây dựng chính sách của dự án Pháp lệnh nhằm hướng tới các mục tiêu sau đây:

(1) Thể chế hóa các chủ trương, chính sách của Đảng về cải cách hệ thống pháp luật, cải cách tư pháp và cải cách hành chính đã được xác định trong các nghị quyết, văn kiện của Đảng cũng như thể chế hóa những chủ trương mới của Đảng tại Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII.

(2) Bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất của Pháp lệnh trong hệ thống pháp luật; bảo đảm tính khả thi của Pháp lệnh.

(3) Hoàn thiện các quy định về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân nhằm đảm bảo phù hợp với quy định của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2020; khắc phục một số khó khăn, vướng mắc từ thực tiễn áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân; Tăng cường tính công khai, minh bạch, hiệu quả và bảo đảm dân chủ trong trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân; bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của người bị đề nghị áp dụng.

II. ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CỦA CHÍNH SÁCH

1. Các chính sách cần đánh giá tác động

Báo cáo đánh giá tác động đánh giá 02 chính sách mới của dự án Pháp lệnh như sau:

- **Chính sách 1:** Chi phí, lệ phí xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính.

- **Chính sách 2:** Trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đối với người chưa thành niên.

2. Đánh giá tác động đối với Chính sách 1 - Chi phí, lệ phí xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân

2.1. Xác định vấn đề bất cập

Hiện nay, các chi phí trong tố tụng được quy định tại Pháp lệnh số 02/2012/UBTVQH13 ngày 28/3/2012 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về chi phí giám định, định giá, chi phí cho người làm chứng, người phiên dịch trong tố tụng. Tuy nhiên, chưa có quy định về chi phí cho người làm chứng, người phiên dịch khi xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

2.2. Mục tiêu giải quyết vấn đề

- Bảo đảm sự đồng bộ về chính sách pháp luật về lệ phí, chi phí tại Tòa án.
- Tạo cơ sở pháp lý cho việc quyết định, thanh toán chi phí cho người làm chứng, người phiên dịch trong quá trình xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

2.3. Các giải pháp đề xuất để giải quyết vấn đề

Phương án 1: Quy định một điều về Chi phí, lệ phí trong việc xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính như sau:

1. Chi phí trong việc xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính gồm:

- a) Chi phí cho người phiên dịch, người dịch thuật;
- b) Chi phí cho Luật sư, Trợ giúp viên pháp lý là người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị đề nghị;
- c) Chi phí giám định, chi phí sao chụp tài liệu và các khoản chi phí khác theo quy định của pháp luật.

2. Chi phí trong việc xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính quy định tại khoản 1 Điều này được thực hiện theo quy định của pháp luật về chi phí tố tụng.

3. Trách nhiệm chi trả chi phí trong việc xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính:

a) Chi phí quy định tại khoản 1 Điều này do Tòa án yêu cầu chi trả; trường hợp Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước cử người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người bị đề nghị thì do Trung tâm này chi trả;

b) Chi phí quy định tại điểm a và điểm b khoản 1 Điều này nếu người bị đề nghị, cha mẹ hoặc người giám hộ tự yêu cầu thì họ chi trả, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

4. Lệ phí cấp bản sao giấy tờ, sao chụp tài liệu tại Tòa án được thực hiện theo quy định của pháp luật về án phí và lệ phí Tòa án.

Phương án 2: Không quy định về chi phí, lệ phí trong việc xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính.

2.4. Đánh giá tác động của các giải pháp

a) Đối với giải pháp 1

*** Tác động tích cực:**

- Bảo đảm căn cứ pháp lý cho việc chi trả các chi phí, lệ phí trong việc xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân; tạo thuận lợi cho Tòa án trong việc áp dụng.

- Bảo đảm sự thống nhất, đồng bộ của các chính sách pháp luật về chi phí,

lệ phí tại Tòa án.

* **Tác động tiêu cực:** Không xác định.

b) Đối với giải pháp 2

* **Tác động tích cực:** Không xác định.

* **Tác động tiêu cực:**

- Thiếu căn cứ pháp lý cho việc chi trả các chi phí, lệ phí trong việc xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính; gây khó khăn cho Tòa án khi quyết định về chi phí, lệ phí chi phí, lệ phí trong việc xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính.

- Chưa bảo đảm sự đồng bộ của các chính sách pháp luật về chi phí, lệ phí tại Tòa án.

2.5. Kiến nghị giải pháp lựa chọn

Trên cơ sở phân tích, so sánh tác động của từng giải pháp như trên, cơ quan soạn thảo đề xuất lựa chọn quy định theo Giải pháp 1.

3. Chính sách 2 – Trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đối với người chưa thành niên

3.1. Xác định vấn đề bất cập

Trẻ em là những chủ thể còn non nớt về thể chất và trí tuệ, cần được bảo vệ và chăm sóc đặc biệt. Chính vì vậy, ở hầu hết các quốc gia trên thế giới và ở nước ta, việc bảo vệ trẻ em là ưu tiên hàng đầu, đặc biệt là trẻ em vi phạm pháp luật. Pháp luật hiện nay đã có nhiều quy định đặc thù về xử lý, bảo vệ người chưa thành niên vi phạm pháp luật trong Luật Xử lý vi phạm hành chính, Bộ luật Hình sự, Bộ luật Tố tụng hình sự, Luật Thi hành án hình sự... Tuy nhiên, Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 lại chưa có quy định về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đối với người chưa thành niên tại Tòa án nhân dân.

3.2. Mục tiêu giải quyết vấn đề

- Bảo đảm sự thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật về bảo vệ, xử lý người chưa thành niên.

- Bảo đảm tối đa quyền và lợi ích hợp pháp của người chưa thành niên khi xem xét quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính.

3.3. Các giải pháp đề xuất để giải quyết vấn đề

Phương án 1: Bổ sung một chương riêng về trình tự, thủ tục xem xét quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đối với người chưa thành niên với các nội dung cơ bản như sau:

- Trường hợp người bị đề nghị là người chưa thành niên mà không có người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp thì Tòa án yêu cầu Đoàn luật sư phân công tổ chức hành nghề luật; Trung tâm trợ giúp pháp lý cử Trợ giúp viên pháp lý, luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý cho người được trợ giúp pháp lý theo quy định của luật Trợ giúp pháp lý để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của họ.

- Thẩm phán được phân công phải là người đã được đào tạo hoặc có kinh nghiệm giải quyết các vụ việc liên quan đến người dưới 18 tuổi hoặc có kinh nghiệm giải quyết các vụ việc liên quan đến người dưới 18 tuổi hoặc có hiểu biết cần thiết về tâm lý học, khoa học giáo dục đối với người chưa thành niên.

- Quy định đặc thù về tổ chức phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đối với người chưa thành niên như Phòng họp được bố trí thân thiện, an toàn; Việc hỏi người bị đề nghị phải phù hợp với lứa tuổi, mức độ phát triển, trình độ văn hóa và hiểu biết của họ. Câu hỏi cần ngắn gọn, đơn giản, dễ hiểu, không hỏi nhiều vấn đề cùng một lúc...

Phương án 2: Không bổ sung chương này mà giữ nguyên như quy định hiện hành.

3.4. Đánh giá tác động của các giải pháp

a) Đối với giải pháp 1

**** Tác động tích cực:***

- Bảo đảm sự thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật về bảo vệ, xử lý người chưa thành niên;

- Bảo vệ tốt hơn quyền và lợi ích hợp pháp của người chưa thành niên khi xem xét quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính.

- Không làm phát sinh yêu cầu sửa đổi các quy định của pháp luật khác có liên quan.

- Không làm phát sinh chi phí đầu tư cơ sở vật chất như phòng họp thân thiện vì có thể tận dụng được các cơ sở vật chất hiện có của các Tòa án.

**** Tác động tiêu cực:*** Không xác định.

b) Đối với giải pháp 2

**** Tác động tích cực:*** Không xác định

**** Tác động tiêu cực:***

- Chưa cải thiện, nâng cao hiệu quả của việc hỗ trợ người chưa thành niên khi xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính;

- Chưa bảo đảm sự thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật về bảo vệ, xử lý người chưa thành niên.

3.5. Kiến nghị giải pháp lựa chọn

Trên cơ sở phân tích, so sánh tác động của từng giải pháp, cơ quan soạn thảo đề xuất lựa chọn Giải pháp 1.

Trên đây là Báo cáo đánh giá tác động của chính sách trong dự án Pháp lệnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính, Tòa án nhân dân tối cao xin kính trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội xem xét, cho ý kiến.

Nơi nhận:

- Như kính trình;
- Ủy ban thường vụ Quốc hội;
- Ủy ban tư pháp Quốc hội;
- Ủy ban pháp luật Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Ban Chỉ đạo CCTPTW;
- Ban Nội chính TW;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Chính phủ;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Bộ Tư pháp;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Khoa học và Công nghệ;
- Bộ Giao thông vận tải;
- Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội;
- Lưu: VT (TANDTC, Vụ PC&QLKH).

CHÁNH ÁN

Nguyễn Hòa Bình